

TRƯỜNG THPT ĐÀO SƠN TÂY

TỔ NGŨ VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGŨ VĂN - KHỐI 12

GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2024-2025

A. PHÂN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THÔNG TIN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản, đánh giá được sự phù hợp giữa nội dung và nhan đề văn bản.
- Đánh giá được cách chọn lọc, sắp xếp các thông tin trong văn bản. Phân biệt được dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; nhận biết và đánh giá được tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của dữ liệu, thông tin trong văn bản.
- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các thông tin chi tiết, dữ liệu và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản; so sánh được hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin chỉ dùng ngôn ngữ và văn bản thông tin có kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ.
- Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, thái độ và quan điểm của người viết, đánh giá, phê bình được văn bản dựa trên trải nghiệm và quan điểm người đọc.

II. TRI THỨC NGŨ VĂN

1. Bố cục, mạch lạc của văn bản thông tin

Bố cục: Trong văn bản thông tin, để đạt được mục đích viết, đa số tác giả kết hợp sử dụng nhiều kiểu sắp xếp, tổ chức các phần của văn bản, trong đó phổ biến là bốn kiểu cơ bản sau: trật tự thời gian, trật tự không gian, mức độ quan trọng của thông tin, trật tự logic (so sánh và đối chiếu, phân loại đối tượng, liệt kê, quan hệ nhân - quả, vấn đề và cách giải quyết,...).

Mạch lạc: Sự mạch lạc của văn bản thông tin được thể hiện ở việc các phần, đoạn, câu trong văn bản đều cùng bàn về một chủ đề và được sắp xếp theo trình tự, bố cục hợp lí. Thông thường, người viết có thể sử dụng hệ thống đề mục, một số từ ngữ cụ thể ứng với từng kiểu bố cục để tạo sự kết nối giữa các phần, đoạn, câu trong văn bản.

2. Dữ liệu trong văn bản thông tin

Dữ liệu nghiên cứu là những dữ liệu mà dựa vào đó, người nghiên cứu có thể đưa ra những kết luận đáng tin cậy. Trong nghiên cứu, dữ liệu có thể được chia thành hai nhóm chính là dữ liệu sơ cấp và dữ liệu thứ cấp.

Dữ liệu sơ cấp là loại dữ liệu nguồn hay dữ liệu gốc, thường chưa được phân tích, diễn giải, xử lí. Loại dữ liệu này cung cấp thông tin chưa được xử lí hoặc bằng chứng, báo cáo, sự tường thuật trực tiếp, đầu tiên về một sự việc/ hiện tượng hoặc một phát hiện mới. Chẳng hạn: hiện vật/ tranh ảnh gốc, nhật kí, thư từ, diễn văn, nội dung phỏng vấn, bản tường thuật của nhân chứng, tác phẩm nghệ thuật, dữ liệu thống kê,...

Dữ liệu thứ cấp là loại dữ liệu cung cấp thông tin đã được người viết xử lý, kể lại, mô tả, tóm tắt, tổng hợp hoặc diễn giải, đánh giá từ những nguồn dữ liệu sơ cấp. Tiêu biểu cho dữ liệu thứ cấp là dữ liệu trong các sách, báo, tạp chí như: bách khoa toàn thư, từ điển, sách tham khảo, sách giáo khoa, các bài báo, tạp chí có tính diễn giải, phân tích, bình luận, tổng hợp,... thông tin, bài phê bình tác phẩm nghệ thuật,...

Việc chia dữ liệu thành hai loại nêu trên chỉ có tính tương đối. Mỗi loại đều có ưu thế, tác dụng riêng. Vì thế, trong nghiên cứu, chúng ta nên sử dụng kết hợp cả hai loại dữ liệu.

3. Tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của dữ liệu, thông tin trong văn bản: Dữ liệu, thông tin trong văn bản được xem là mới mẻ, cập nhật và có độ tin cậy khi đáp ứng một số yêu cầu sau:

- Được trích từ các tài liệu có tính học thuật như tạp chí khoa học chuyên ngành, sách chuyên khảo, giáo trình; thông tin trên trang web/ báo cáo của các tổ chức, cơ quan, nhà xuất bản có uy tín; văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước;...
- Được công bố bởi chuyên gia trong lĩnh vực đó và có người đọc là học giả hoặc chuyên gia trong lĩnh vực đó.
- Có tính minh bạch nêu dữ liệu được thu thập và phân tích hợp lý, có thể kiểm chứng được.
- Có tính khách quan, không có tính định kiến và không được công bố vì mục đích thương mại hay chính trị.
- Mới cập nhật hoặc được xuất bản trong thời gian gần nhất.

4.. Tiếng Việt: Giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt – Viết đoạn văn bản

B. PHẦN VIẾT

Nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ

1. Kiểu bài: Nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ là kiểu bài dùng lý lẽ, bằng chứng để bàn luận và làm sáng tỏ một vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ, từ đó giúp người đọc nhận thức đúng đắn về vấn đề và có thái độ, hành động phù hợp với vấn đề đó.

2. Yêu cầu đối với kiểu bài:

- Trình bày luận điểm rõ ràng, gãy gọn, thể hiện được quan điểm của người viết về vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ.
- Đưa ra được hệ thống lý lẽ, bằng chứng thuyết phục: chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ để làm sáng tỏ luận điểm.
- Có thể phân tích, trao đổi với những ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện, khách quan về vấn đề.

3. Bố cục gồm 3 phần:

- **Mở bài:** Giới thiệu vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ cần bàn luận, trình bày được quan điểm của người viết về vấn đề.
- **Thân bài:**
 - + Giải thích được vấn đề cần bàn luận
 - + Trình bày hệ thống luận điểm, lý lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho quan điểm của người viết
 - + Có thể trao đổi, phản biện với các ý kiến khác, ý kiến trái chiều về vấn đề.

- + Nêu được những đề xuất, giải pháp phù hợp để thực hiện hoặc giải quyết vấn đề.
- **Kết bài:** Khẳng định lại quan điểm của người viết về vấn đề; đề xuất tóm tắt giải pháp hoặc bài học phù hợp.